TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2022/DS-ST
Ngày: 15-11-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mầm

2. Ông Nguyễn Văn Sol

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hồ Chí Thêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Mãy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 176/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2022/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1960 (Có mặt).

Cư trú tại: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thế Tr, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Cư trú tại: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H), sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Cư trú tại: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 06/6/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Bé T trình bày*:

Vào ngày 10/03/2021 âm lịch ông Nguyễn Thế Tr có đến nhà bà vay

100.000.000 đồng, lãi suất 2% mỗi tháng, thời hạn vay 06 tháng (Theo Biên nhận do ông Tr ghi và ký tên đề ngày 10/3/2021 âm lịch), ông Tr có gửi lãi cho bà được 07 tháng với số tiền là 14.000.000 đồng, ông Tr gửi lãi cho bà không có làm giấy tay. Tính đến ngày 10/6/2022 âm lịch, ông Tr còn nợ lại bà 08 tháng tiền lãi, với số tiền là 16.000.000 đồng (08 tháng x 2.000.000 đồng = 16.000.000 đồng). Khi vay ông Nguyễn Thế Tr và bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) là vợ chồng, ông Tr nói với bà là vay với mục đích kiếm tiền lo cho cuộc sống gia đình, nay đã quá thời hạn vay mà ông Tr và bà H không trả vốn và lãi cho bà, bà đã liên hệ yêu cầu ông Tr trả tiền vốn và lãi vay cho bà nhiều lần nhưng ông Tr vẫn hứa mà không trả. Nay, bà làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cái Nước giải quyết buộc ông Nguyễn Thế Tr và vợ là bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) phải trả cho bà số tiền vốn và lãi đã vay là 116.000.000 đồng (Trong đó tiền vốn là 100.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 10/6/2022 âm lịch là 16.000.000 đồng) và tiền lãi tính từ ngày 10/6/2022 âm lịch cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

** Tại Biên bản về việc ghi lời trình bày của đương sự ngày 04/11/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là ông Nguyễn Thế Tr trình bày:*

Ông thừa nhận ông có vay của bà Nguyễn Thị Bé T số tiền 100.000.000 đồng, với lãi suất thỏa thuận 2% mỗi tháng theo biên nhận ngày 10/3/2021 âm lịch. Biên nhận này do ông tự ghi và ký tên có sự chứng kiến của ông Trương Văn Ch. Việc ông vay tiền của bà T vợ ông là bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) không hay biết, ông vay để làm kinh tế phục vụ cho gia đình, mục đích là để kiếm tiền lo cho cuộc sống gia đình, hiện nay ông và bà H vẫn là vợ chồng, cùng sống chung nhà. Do công việc làm ăn của ông không thuận lợi nên ông không có khả năng trả cho bà T và hiện nay ông còn nợ bà T số tiền vốn ông đã vay là 100.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 10/6/2022 âm lịch là 08 tháng tiền lãi với số tiền là 16.000.000 đồng. Nay, ông đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Bé T số tiền vay còn nợ là 100.000.000 đồng và tiền lãi 16.000.000 đồng tính đến ngày 10/6/2022 âm lịch và tiền lãi suất theo quy định của pháp luật tính từ ngày 10/6/2022 âm lịch đến ngày xét xử sơ thẩm.

** Tại Biên bản về việc ghi lời trình bày của đương sự ngày 30/8/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) trình bày:*

Việc chồng bà là ông Nguyễn Thế Tr vay tiền của bà Nguyễn Thị Bé T như thế nào bà không biết và bà cũng không ký nhận vào biên nhận ngày 10/3/2021 âm lịch. Bà không đồng ý liên đới cùng với ông Tr trả nợ cho bà T số tiền nêu trên.

* Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Bé T yêu cầu ông Nguyễn Thế Tr và vợ là bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) liên đới trả cho bà số tiền vốn vay còn nợ là 100.000.000 đồng. Đối với tiền lãi bà đồng ý tính lãi suất theo quy định pháp luật là 20%/năm tính từ ngày 10/3/2021 âm lịch (Nhằm ngày 21/4/2021 dương lịch) đến ngày xét xử sơ thẩm đối trừ số tiền lãi bà đã nhận 07 tháng là 14.000.000 đồng. Ông Nguyễn Thế Tr và bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự như không tham gia phiên họp, phiên hòa giải, không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, trên cơ sở yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bé T và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T về việc yêu cầu Nguyễn Thế Tr và bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) liên đới trả cho bà T số tiền nợ gốc đã vay là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và tiền lãi theo quy định pháp luật 20%/năm tính từ ngày 10/3/2021 âm lịch (Nhằm ngày 21/4/2021 dương lịch) đến ngày xét xử sơ thẩm đối trừ số tiền lãi bà T đã nhận 07 tháng là 14.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị Bé T và ông Nguyễn Thế Tr là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"; bị đơn hiện đang cư trú tại khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là ông Nguyễn Thế Tr và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị H (Nguyễn Thị H) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với các đương sự này là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung: Đối với yêu cầu trả tiền nợ gốc: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bé T yêu cầu ông Nguyễn Thế Tr và bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) liên đới trả số tiền nợ gốc 100.000.000 đồng theo biên nhận ngày 10/3/2021 âm lịch, thấy rằng: Ông Tr thừa nhận có vay của bà T số tiền 100.000.000 đồng và thừa nhận chữ viết, chữ ký trong biên nhận ngày 10/3/2021 do bà T cung cấp là do ông Tr tự viết và ký tên. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận hợp đồng dân sự về vay tài sản giữa bà T và ông Tr là có thật và hợp pháp, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án ông Tr thừa nhận và đồng ý trả cho bà T số tiền nợ gốc đã vay là 100.000.000 đồng nên căn cứ Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với yêu cầu trả nợ lãi trên nợ gốc: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị Bé T và ông Nguyễn Thế Tr đều thừa nhận là ông Tr đã trả cho bà T được 07 tháng tiền lãi, với số tiền là 14.000.000 đồng theo lãi suất thỏa thuận là 2%/tháng (24%/năm) cao hơn lãi suất theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015. Tại phiên tòa bà T đồng ý tính lãi suất theo quy định pháp luật là 20%/năm tính từ ngày 10/3/2021 âm lịch (Nhằm ngày 21/4/2021 dương lịch) đến ngày xét xử sơ thẩm đối trừ số tiền lãi bà đã nhận 07 tháng là 14.000.000 đồng, cụ thể: Số tiền 100.000.000 đồng vay ngày 10/3/2021 âm lịch (Nhằm ngày 21/4/2021 dương lịch) đến ngày xét xử sơ thẩm (Ngày 15/11/2022 dương lịch) là 18 tháng 24 ngày, số tiền lãi là: 100.000.000 đồng x 20%/năm x 18 tháng 24 ngày = 31.300.000 đồng – 14.000.000 đồng = 17.300.000 đồng. Việc tự nguyện điều chỉnh lãi suất theo quy định pháp luật của bà T tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với yêu cầu bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) có nghĩa vụ liên đới cùng ông Nguyễn Thế Tr trả tiền nợ gốc và nợ lãi cho bà Nguyễn Thị Bé T: Tại biên nhận ngày 10/3/2021 âm lịch chỉ có ông Tr ký tên không có bà H và quá trình làm việc bà H cho rằng bà H không biết khoản vay này nên bà không đồng ý liên đới cùng ông Tr trả cho bà T. Xét thấy, mặc dù, biên nhận ngày 10/3/2021 âm lịch không có chữ ký của bà H nhưng thời điểm ông Tr vay của bà T là trong thời kỳ

hôn nhân với bà H và hiện nay ông Tr và bà H vẫn là vợ chồng, cùng sống chung nhà; mặt khác, ông Tr cũng thừa nhận mục đích ông Tr vay của bà T là để kiếm tiền lo cho cuộc sống gia đình nên bà H phải có có nghĩa vụ liên đới cùng ông Nguyễn Thế Tr trả tiền nợ gốc và nợ lãi cho bà Nguyễn Thị Bé T.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bé T về việc buộc ông Nguyễn Thế Tr cùng vợ là bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) có nghĩa vụ liên đới trả cho bà T số tiền nợ gốc đã vay là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và tiền lãi trên nợ gốc đã vay tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 17.300.000 đồng (Mười bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bé T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ông Nguyễn Thế Tr và bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 117.300.000 đồng x 5% = 5.865.000 đồng (Năm triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

[5] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 26, 35, 39, 147, 91, 92, 227, 244, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ Luật Dân sự năm 2015.

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bé T đối với ông Nguyễn Thế Tr và bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H).

Buộc ông Nguyễn Thế Tr và bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Bé T số tiền nợ gốc đã vay là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và tiền lãi trên nợ gốc đã vay tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 17.300.000 đồng (Mười bảy triệu ba trăm nghìn đồng), tổng cộng là 117.300.000 đồng (Một trăm mười bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Bé T có đơn yêu cầu thi hành án, ông Nguyễn Thế Tr và bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) không thi hành khoản tiền nêu trên thì ông Nguyễn Thế Tr và bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Buộc ông Nguyễn Thế Tr và bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.865.000 đồng (Năm triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi bản án có hiệu lực pháp luật. Bà Nguyễn Thị Bé T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bà Nguyễn Thị Bé T có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Thế Tr và bà Trần Thị H (Nguyễn Hồng H) vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Ngọc Huyền